

Số: 1145/TB-ĐHYDCT

Cần Thơ, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Về việc tuyển dụng viên chức năm đợt 2 năm 2020**

**I. Căn cứ pháp lý:**

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật số 52/2019/QH ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số: 03/NĐHN-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số: 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số: 455/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số: 3151/QĐ-BYT ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Bộ Y tế về việc phân cấp quyền tự chủ về tổ chức bộ máy, tuyển dụng viên chức đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ được giao tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số: 1379/QĐ-ĐHYDCT ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Nghị quyết số: 1506/NQ-HĐT- ĐHYDCT ngày 24/9/2019 của Hội đồng trường về việc phê duyệt nội dung và kế hoạch hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2019-2020;

Căn cứ Quyết định số: 37/QĐ-ĐHYDCT ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch tuyển dụng số: 40/KH-ĐHYDCT ngày 14 tháng 01 năm 2020.

**II. Số lượng**

1. Vị trí việc làm cần tuyển: 07 vị trí (giảng viên, chuyên viên, phục vụ giảng dạy, bác sĩ, kế toán viên, điều dưỡng, kỹ thuật y);

2. Số lượng viên chức cần tuyển: 49 viên chức (25 giảng viên, 02 chuyên viên, 05 Phục vụ giảng dạy, 01 kế toán viên, 07 Bác sĩ, 07 Điều dưỡng, 02 kỹ thuật y).

**III. Chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký tuyển dụng và mô tả công việc:**

**1. Chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chuyên môn cần tuyển:**

STT	Đơn vị	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển	Số lượng viên chức cần tuyển	Yêu cầu cụ thể về chuyên môn	Ghi chú
<b>PHẦN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA TRƯỜNG</b>					
<b>I. CHUYÊN VIÊN</b>			<b>1</b>		
1	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp. Sử dụng thành thạo tiếng Anh, vi tính; có kỹ năng phân tích và xử lý thông tin; có kinh nghiệm trong công tác Thư ký	
<b>II. GIẢNG VIÊN</b>			<b>25</b>		
1	Đơn vị Huấn luyện kỹ năng	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành ngành Ngoại khoa	
2	<b>Khoa Y</b>		<b>19</b>		
2.1	Bộ môn Giải phẫu bệnh – Pháp Y	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Pháp Y	Giảng dạy về Pháp Y
2.2	Bộ môn Ký sinh trùng	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Ký sinh trùng hoặc tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học hoặc tốt nghiệp thạc sĩ trở lên chuyên ngành xét nghiệm	
2.3	Bộ môn Thần kinh	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Thần kinh	
2.4	Bộ môn Ung bướu	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Ung bướu	
2.5	Bộ môn Da liễu	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Da liễu	

2.6	Bộ môn Truyền nhiễm	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Truyền nhiễm	
2.7	Bộ môn Ngoại	Giảng viên (hạng III)	2	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Ngoại	01 phân môn Ngoại tổng quát; 01 phân môn Ngoại lồng ngực
2.8	Bộ môn Y học cổ truyền	Giảng viên (hạng III)	2	- 01 tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y học cổ truyền hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Y học cổ truyền. - 01 tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ngành Dược hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Dược liệu - Dược cổ truyền	
2.9	Bộ môn Nhi	Giảng viên (hạng III)	2	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Nhi khoa	
2.10	Bộ môn Nội	Giảng viên (hạng III)	2	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Nội khoa	01 cho phân môn Nội tiết; 01 cho phân môn Tiêu hóa
2.11	Bộ môn Phụ sản	Giảng viên (hạng III)	2	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Sản khoa	
2.12	Bộ môn Sinh hóa	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Xét nghiệm	
2.13	Bộ môn Lao	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Lao	
2.14	Bộ môn Tai Mũi Họng	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc sau đại học chuyên ngành Tai Mũi Họng	

<b>3</b>	<b>Khoa Răng Hàm Mặt</b>		<b>1</b>		
	Liên bộ môn Nhổ răng - Phẫu thuật hàm mặt	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Răng Hàm Mặt	
<b>4</b>	<b>Khoa Khoa học cơ bản</b>		<b>1</b>		
	Bộ môn Hóa học	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp Tiến sĩ chuyên ngành Hóa học	
<b>5</b>	<b>Khoa Điều dưỡng - KTYH</b>		<b>3</b>		
5.1	Bộ môn Kỹ thuật Xét nghiệm	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Kỹ thuật Y sinh hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Kỹ thuật Y sinh	Giảng dạy về trang thiết bị y tế
2.2	Bộ môn Điều dưỡng đa khoa hệ Ngoại	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Hộ sinh hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Hộ sinh	
5.3	Bộ môn Điều dưỡng cơ bản	Giảng viên (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Điều dưỡng hoặc Thạc sĩ trở lên chuyên ngành Điều dưỡng	
<b>III. PHỤC VỤ GIẢNG DẠY (Kỹ thuật viên)</b>			<b>5</b>		
1	Bộ môn Y học Cổ truyền, Khoa Y	Kỹ thuật viên (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Y học cổ truyền hoặc Cao đẳng trở lên khối ngành sức khỏe.	
2	Bộ môn Ký sinh trùng, Khoa Y	Kỹ thuật viên (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học.	
3	Bộ môn Huyết học, Khoa Y	Kỹ thuật viên (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học.	
4	Liên Bộ môn Bệnh học miệng – Nha chu, Khoa Răng Hàm Mặt	Kỹ thuật viên (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng	

5	Bộ môn Tin học, Khoa Khoa học cơ bản	Kỹ thuật viên (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin, Tin học, Hệ thống thông tin).
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>31</b>	<b>25 giảng viên, 01 chuyên viên, 05 kỹ thuật viên</b>
<b>BỆNH VIỆN TRƯỜNG</b>				
<b>I. CHUYÊN VIÊN</b>			<b>1</b>	
	Phòng Công nghệ thông tin	Chuyên viên	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Tin học ứng dụng hoặc tốt nghiệp sau đại học chuyên ngành tin học ứng dụng
<b>II. KẾ TOÁN VIÊN</b>				
	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán viên trung cấp	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Kế toán
<b>III. BÁC SĨ</b>			<b>7</b>	
1	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Bác sĩ có trình độ Sau đại học
2	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	Bác sĩ (hạng III)	2	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Bác sĩ có trình độ Sau đại học
3	Khoa Tim mạch can thIỆP	Bác sĩ (hạng III)	2	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Bác sĩ có trình độ Sau đại học chuyên ngành Thần kinh, Tim mạch
4	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Bác sĩ có trình độ Sau đại học chuyên ngành Gây mê hồi sức
5	Khoa Phụ Sản	Bác sĩ (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành Y khoa hoặc Bác sĩ có trình độ Sau đại học chuyên ngành Phụ sản
<b>IV. ĐIỀU DƯỠNG</b>			<b>7</b>	
1	Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng

2	Khoa Gây mê hồi sức	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên ngành Điều dưỡng và có chứng chỉ điều dưỡng dụng cụ nhà mổ
3	Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng (hạng IV)	2	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng
4	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Điều dưỡng
5	Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình – Thần kinh	Điều dưỡng (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Điều dưỡng
6	Khoa Mắt – Tai Mũi Họng	Điều dưỡng (hạng IV)	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên ngành Điều dưỡng
<b>IV. KỸ THUẬT Y</b>			<b>2</b>	
1	Khoa Ngoại CTCH-TK	KTY (hạng IV)	1	Tốt nghiệp trung cấp trở lên ngành vật lý trị liệu – phục hồi chức năng
2	Khoa Xét nghiệm	KTY (hạng III)	1	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học
<b>Tổng cộng</b>			<b>18</b>	<b>Trong đó: 07 Bác sĩ, 01 Chuyên viên, 01 Kế toán viên trung cấp, 02 Kỹ thuật Y, 07 Điều dưỡng</b>

## 2. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức:

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định như sau:

a) Có Phiếu đăng ký dự tuyển (ban hành kèm theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ);

b) Có lý lịch rõ ràng;

c) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;

d) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

đ) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Trường xác định, không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập.

e) Không mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành bản án, quyết định về hình sự của

Tòa án, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

### 3. Tiêu chuẩn về ngoại ngữ và tin học:

#### a) Chứng chỉ ngoại ngữ:

+ Đối với vị trí việc làm có chức danh nghề nghiệp hạng III và chuyên viên: Có chứng chỉ Ngoại ngữ **bậc 2 (A2)** theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ B trở lên Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/1/1993 và được cấp trước ngày 15/01/2020 theo Thông tư 20/2019/TT-BGDĐT bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ chương trình giáo dục thường xuyên hoặc chứng chỉ TOEIC, TOEFL, IELTS (phụ lục quy đổi đính kèm).

+ Đối với vị trí việc làm có chức danh nghề nghiệp hạng IV và kế toán viên trung cấp: Có chứng chỉ Ngoại ngữ **bậc 1 (A1)** theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ A trở lên Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/1/1993 và được cấp trước ngày 15/01/2020 theo Thông tư 20/2019/TT-BGDĐT bãi bỏ các quy định về kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ chương trình giáo dục thường xuyên hoặc chứng chỉ TOEIC, TOEFL, IELTS (phụ lục quy đổi đính kèm).

#### b) Chứng chỉ tin học:

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số: 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin – Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) được cấp trước ngày Thông tư số: 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT có hiệu lực (ngày 10/8/2016) thì được sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.

### 4. Mô tả công việc:

Vị trí việc làm	Tên công việc	
Chuyên viên Hành chính Tổng hợp	1	Tổng hợp và xử lý thông tin từ các đơn vị chuyên đến, đề xuất và tham mưu cho Ban Giám hiệu
	2	Đầu mối chuyển tải thông tin chỉ đạo của Hiệu trưởng đến các đơn vị
	3	Kiểm tra, theo dõi, giám sát, đôn đốc, tập hợp các tài liệu và báo cáo tiến độ thực hiện với Ban Giám hiệu
	4	Đề xuất các vấn đề còn tồn đọng và đưa ra các giải pháp đề xuất xử lý
	5	Tiếp nhận đăng ký lịch làm việc của các đối tác, khách hàng kết hợp với yêu cầu giải quyết công việc nội bộ để sắp xếp lịch họp cho Ban Giám hiệu
	6	Thực hiện các công tác đối nội và đối ngoại
	7	Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin và tài liệu cần thiết phục vụ cho công việc khi có yêu cầu của Ban Giám hiệu
	8	Các công tác khác khi Trưởng đơn vị phân công

<b>Giảng viên</b>	1	Giảng dạy, biên soạn giáo trình
	2	Nghiên cứu khoa học
	3	Tham gia kiểm tra, giám sát đào tạo, hoạt động khoa học của sinh viên
	4	Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ
	5	Tham gia khám chữa bệnh (đối với giảng viên thuộc Khoa Y, Khoa Điều dưỡng-KTYH, Đơn vị Huấn luyện kỹ năng)
	6	Các công tác khác khi Trường và Trường đơn vị phân công
<b>Phục vụ giảng dạy (Kỹ thuật viên)</b>	1	Hỗ trợ hướng dẫn bài thực tập của Bộ môn
	2	Sử dụng, bảo quản trang thiết bị, tài sản, phát hiện và báo cáo kịp thời những lỗi kỹ thuật của trang thiết bị
	3	Thực hiện chế độ vệ sinh, khử trùng dụng cụ; đảm bảo qui chế vô khuẩn khoa phòng, chế độ an toàn trong chuyên môn
	4	Dự trữ và chuẩn bị các phương tiện, dụng cụ,... để phục vụ giảng dạy
	5	Các công tác khác khi Trường đơn vị phân công
	6	Riêng đối với vị trí Kỹ thuật viên Tin học phụ trách thêm: sửa chữa, cài đặt máy tính; vận hành và bảo trì phòng máy tính;
<b>Bác sĩ</b>	1	Khám bệnh, chữa bệnh
	2	Thông tin, truyền thông, giáo dục sức khỏe
	3	Tư vấn cho người bệnh và gia đình người bệnh lựa chọn các dịch vụ y tế phù hợp
	4	Vận hành và sử dụng được trang thiết bị y tế phục vụ chẩn đoán, can thiệp điều trị, cấp cứu trong phạm vi được phân công
	5	Tham gia công tác chỉ đạo tuyến về chuyên môn kỹ thuật triển khai phòng chống dịch bệnh và bệnh xã hội khi được giao
	6	Bào tạo và nghiên cứu khoa học
	7	Thực hiện các công tác khác do Trường đơn vị phân công
<b>Điều dưỡng</b>	1	Chăm sóc người bệnh
	2	Sơ cứu, cấp cứu
	3	Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe
	4	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng
	5	Bảo vệ và thực hiện quyền của người bệnh
	6	Phối hợp, hỗ trợ công tác điều trị
	7	Đào tạo, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp
	8	Thực hiện các công tác khác do Trường đơn vị phân công
<b>Kỹ thuật y</b>	1	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật y
	2	Quản lý hoạt động chuyên môn
	3	Phối hợp trong chẩn đoán và điều trị
	4	Bảo vệ quyền lợi của người bệnh
	5	Thực hiện các công tác khác do Ban Giám đốc Bệnh viện và Trường đơn vị phân công
	6	Thực hiện các công tác khác do Ban Giám đốc Bệnh viện và Trường đơn vị



<b>Kế toán viên trung cấp</b>	1	Thu thập, kiểm tra, xử lý chứng từ, phân loại chứng từ và định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc phần hành kế toán được phân công phụ trách;
	2	Mở sổ, ghi sổ, khóa sổ kế toán thuộc phần hành, phần việc được phân công phụ trách;
	3	Lập báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị và báo cáo khác hàng ngày hoặc định kỳ theo sự phân công từng phần việc kế toán, chịu trách nhiệm về sự chính xác, trung thực của các số liệu báo cáo;
	4	Chuẩn bị các số liệu phục vụ kiểm kê, tham gia kiểm kê tài sản, hướng dẫn việc ghi chép các biểu mẫu kiểm kê và tính toán xác định kết quả kiểm kê tài sản thuộc phạm vi phụ trách;
	5	Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí thuộc phần hành, phần việc phụ trách.
	6	Thực hiện các công tác khác do Trưởng đơn vị phân công
<b>Chuyên viên Công nghệ thông tin</b>	1	Duy trì hoạt động mạng CNTT 24 giờ/ngày, đảm bảo hoạt động các dịch vụ mạng Bệnh viện, bảo vệ thông tin dữ liệu trong mạng Bệnh viện
	2	Thiết lập phần mềm hỗ trợ hoạt động của Khoa, Phòng, Bệnh viện
	3	Bảo dưỡng, sửa chữa và cập nhật tài liệu về thiết bị máy tính, các phần mềm ứng dụng.
	4	Hỗ trợ kỹ thuật về CNTT cho nhân viên Bệnh viện; hỗ trợ kỹ thuật về máy tính, máy chiếu trong các hội nghị, hội thảo,...
	5	Thực hiện các công tác khác do Trưởng đơn vị phân công

#### **IV. Hình thức và nội dung tuyển dụng:**

##### **1. Hình thức: xét tuyển, chia làm 02 vòng**

###### **1.1. Vòng 1:**

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 do Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển thực hiện.

###### **1.2. Vòng 2:**

Phỏng vấn đối với vị trí phục vụ giảng dạy, chuyên viên, Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật Y, kế toán viên; thực hành đối với vị trí giảng viên.

Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn/thực hành phải phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành

## **2. Nội dung phỏng vấn/thực hành**

### **2.1. Các vị trí làm việc tại Trường**

#### **2.1.1. Phỏng vấn**

Người dự tuyển bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian 10 phút. Sau đó trình bày trực tiếp với Hội đồng trong thời gian tối đa 30 phút. Đối với vị trí chuyên viên (hành chính tổng hợp), ứng viên giới thiệu về bản thân và định hướng phát triển nghề nghiệp trong tương lai bằng tiếng Anh.

Nội dung phỏng vấn: Hiểu biết chung về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; hiểu biết về Trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách (*xem phần tài liệu tham khảo bên dưới*).

#### **2.1.2. Phần thực hành:**

Phần chuẩn bị bài giảng: ứng viên chuẩn bị 03 kế hoạch bài giảng và nội dung bài giảng tương ứng phù hợp với chương trình đào tạo của Trường đã ban hành và bộ môn dự tuyển (mỗi bài giảng tối thiểu 02 tiết, mỗi tiết từ 5-7 trang), nộp 04 quyển (mỗi quyển bao gồm kế hoạch bài giảng và bài giảng, có mục lục rõ ràng) cho Phòng Tổ chức Cán bộ Trường trước khi thực hành ít nhất 03 ngày.

Phần thực hành giảng: trước khi thực hành giảng ứng viên bốc thăm chọn 01 bài, chuẩn bị và giảng trong vòng 30 – 50 phút (bằng Powerpoint).

Sau khi thực hành giảng: ứng viên trả lời vấn đáp khoảng 15 phút về chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết về trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách (*xem phần tài liệu tham khảo bên dưới*); xử lý tình huống do Hội đồng đặt ra; ứng viên giới thiệu về bản thân và định hướng phát triển nghề nghiệp trong tương lai bằng tiếng Anh (tối đa 5 phút).

#### **2.1.3. Tài liệu tham khảo**

##### **2.1.3.1. Phần chung (giảng viên, chuyên viên, phục vụ giảng dạy)**

- Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật số 52/2019/QĐ ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức;

- Nghị định: 101/NĐ-CP ngày 01/9/2017 quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Quyết định số: 455/QĐ-TTg ngày 13/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19/9/2017 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường;

- Quyết định số: 456/QĐ-ĐHYDCT ngày 01/06/2016 về việc sửa đổi bổ sung một số điều trong “Quy định về tuyển dụng, đào tạo, sử dụng và quản lý cán bộ tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành kèm theo “Quyết định số 32/QĐ-ĐHYDCT.TCCB ngày 10/01/2014”;

- Quyết định số: 1809/QĐ-ĐHYDCT ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành quy định về hỗ trợ và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức, và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số: 1247/QĐ-ĐHYDCT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Nghị định số: 03/NĐHN-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

### **2.1.3.2. Phần riêng**

#### **a) Vị trí phục vụ giảng dạy**

- Thông tư số: 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm;

- Thông tư số: 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 về việc quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

#### **b) Vị trí chuyên viên**

- Nghị định số: 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư;

- Thông tư số: 11/2014/TT-BNV ngày 09/11/2014 về quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 về việc sửa đổi một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV ngày 09/11/2014 và Thông tư 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

#### **c) Vị trí giảng viên:**

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số: 34/2014/QH18 ngày 19/11/2018; Nghị định số: 99/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

- Thông tư số: 20/2020/TT-BGD-ĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 về việc Quy định chế độ làm việc của Giảng viên;

- Thông tư số: 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số: 777/QĐ-ĐHYDCT ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc ban hành quy định về đào tạo đại học theo tín chỉ của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

- Quyết định số: 2510/QĐ-ĐHYDCT ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên.

### **2.2. Phỏng vấn các vị trí làm việc tại Bệnh viện**

Quy trình phỏng vấn: người dự tuyển bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian 10 phút. Sau đó trình bày trực tiếp với Hội đồng trong thời gian tối đa 30 phút.

Nội dung phỏng vấn: hiểu biết chung về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ; hiểu biết về Trường và Bệnh viện Trường, hiểu biết về một số chế độ chính sách. Ứng viên dự tuyển có thể tham khảo một số văn bản dưới đây:

**2.2.1. Tài liệu tham khảo dùng chung:** cho tất cả các vị trí chức danh nghề nghiệp dự tuyển, gồm:

1) Luật Khám bệnh chữa bệnh số: 40/2009/QH12 của Quốc hội ngày 23/11/2009 ứng viên chỉ tập trung vào Chương 3: Người hành nghề Khám chữa bệnh; Chương 5: Các quy định chuyên môn kỹ thuật trong khám chữa bệnh; Chương 6: Áp dụng kỹ thuật, phương pháp mới trong khám chữa bệnh và Chương 7: Sai sót chuyên môn kỹ thuật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp trong khám chữa bệnh;

2) Luật Viên chức số: 58/2010/QH12 của Quốc hội ngày 15/11/2010, Luật số 52/2019/QĐ ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức;

3) Luật BHYT số: 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014; Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật BHYT;

4) Thông tư số: 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế;

5) Quyết định số: 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết hoạch triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”;

6) Nghị định số: 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

7) Quyết định số: 577/QĐ-ĐHYDCT ngày 06/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

8) Quyết định số: 1020/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Bệnh viện);

9) Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 01/9/2017 quy định về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

10) Quyết định số: 1247/QĐ-ĐHYDCT ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

## **2.2.2. Phần riêng**

### **2.2.2.1. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Bác sĩ**

1) Thông tư số: 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các Cơ sở y tế có giường bệnh;

2) Thông tư số: 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế Quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 52/2017/TT-BYT;

3) Thông tư số: 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của bộ Y tế Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

4) Thông tư số: 30/2018/TT-BYT về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế);

5) Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT, ngày 19 tháng 09 năm 1997 của Bộ Y tế về Quy chế Bệnh viện (phân quy chế Quản lý bệnh viện và quy chế chuyên môn);

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.2. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III và hạng IV**

1) Chương trình tài liệu đào tạo liên tục chăm sóc người bệnh toàn diện của Bộ Y tế năm 2014;

2) Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý phản vệ;

3) Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26/01/2011 của bộ Y tế hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện;

4) Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Điều dưỡng);

5) Hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam năm 2010 (tập I và tập II);

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.3. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y (Xét nghiệm)**

1) Thông tư số 37/2017/TT-BYT ngày 25/9/2017 của Bộ Y tế quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm;

2) Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y);

3) Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế ban hành Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học;

4) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.3. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật Y (Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng)**

1) Thông tư liên tịch số: 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y (Lưu ý: chỉ tập trung các nội dung liên quan đến Kỹ thuật y);

2) Thông tư 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 quy định về chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng;

3) Quyết định số 54/QĐ-BYT ngày 06 tháng 01 năm 2014 về việc ban hành tài liệu “hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng”;

4) Quyết định số 5737/QĐ-BYT ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc ban hành tài liệu hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng;

5) Quyết định số 2520/QĐ-BYT ngày 18 tháng 06 năm 2019 về việc ban hành tài liệu hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành phục hồi chức năng;

6) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.4. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp**

1) Luật Kế toán số: 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

2) Nghị định số: 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán;

3) Nghị định số: 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

4) Nghị định số: 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

5) Thông tư số: 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

6) Thông tư số: 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;

7) Thông tư số: 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

8) Thông tư số: 77/2019/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

9) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

#### **2.2.2.4. Ứng viên thi vào chức danh nghề nghiệp chuyên viên**

1) Nghị định số: 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư;

2) Thông tư số: 11/2014/TT-BNV ngày 09/11/2014 về quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 về việc sửa đổi một số điều của Thông tư 11/2014/TT-BNV ngày 09/11/2014 và Thông tư 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ nội vụ về Tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

3) Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.

### **3. Đối tượng và điểm ưu tiên**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

### **V. Hồ sơ xét tuyển viên chức:**

#### **1. Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:**

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu được ban hành kèm theo Nghị định số: 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ (đính kèm);

Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ **ngày 10 tháng 8 năm 2020 đến ngày 10 tháng 9 năm 2020**;

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Tổ chức Cán bộ, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường, An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ hoặc gửi theo đường bưu chính theo thông báo tuyển dụng;

**Lưu ý:** Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

#### **2. Hồ sơ nộp sau khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức:**

2.1. Khi có thông báo kết quả tuyển dụng viên chức, người trúng tuyển phải đến Trường để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và ký hợp đồng làm việc, hồ sơ gồm có:

a) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban Nhân dân xã - phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

b) Bản sao giấy khai sinh, chứng minh nhân dân;

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập toàn khóa (gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc nộp bản sao từ sổ gốc xuất trình kèm bản chính để đối chiếu; trường hợp có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cấp có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;

đ) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang hợp đồng làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương nơi đang làm việc nhận xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và có văn bản đồng ý được tham gia dự tuyển.

2.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Trường phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Trường ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển.

## VI. Kinh phí:

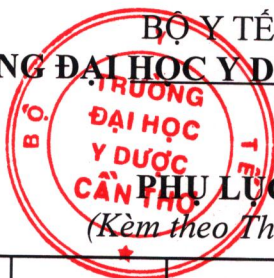
Lệ phí dự xét tuyển dự kiến: 500.000đ/thí sinh theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 hướng dẫn mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí dự xét tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

### Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường;
- Website: Trường và Bệnh viện Trường;
- Lưu: VT, TCCB.







**PHỤ LỤC BẢNG QUY ĐỔI TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ**

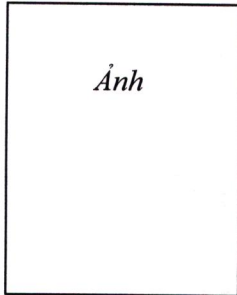
(Kèm theo Thông báo số: 1145/TB-ĐHYDCT ngày 10 tháng 8 năm 2020)

TOEIC	TOEFL Paper	TOEFL Computer	TOEFL Internet	IELTS	Trình độ theo Quyết định 66	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
150				3.0	A2	Bậc 2
350	450	133	45	3.5 - 4.0	B1	Bậc 3
	477	153	53	4.5		
625	500	173	61	5.0	B2	Bậc 4
700						
750	527	197	71	5.5		
800	550	213	80	6.0	C1	Bậc 5
825						
850	577	233	91	6.5		
	600	250	100	7.0 - 7.5	C2	Bậc 6
				8.0		

**Phụ lục**  
**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**  
(Kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày tháng năm 20....



**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Vị trí dự tuyển: \_\_\_\_\_

Đơn vị dự tuyển: \_\_\_\_\_

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Ngày, tháng, năm sinh: \_\_\_\_\_

Nam  Nữ

Dân tộc: \_\_\_\_\_ Tôn giáo: \_\_\_\_\_

Số CMND hoặc Thẻ CCCD: \_\_\_\_\_ Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_

Số điện thoại di động để báo tin: \_\_\_\_\_ Email: \_\_\_\_\_

Quê quán: \_\_\_\_\_

Hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_

Chỗ ở hiện nay (để báo tin): \_\_\_\_\_

Tình trạng sức khỏe: \_\_\_\_\_ Chiều cao: \_\_\_\_\_ Cân nặng: \_\_\_\_\_

Thành phần bản thân hiện nay: \_\_\_\_\_

Trình độ văn hóa: \_\_\_\_\_

Trình độ chuyên môn: \_\_\_\_\_ Loại hình đào tạo: \_\_\_\_\_

## II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO:

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

---

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**